



AN NINH PHI TRUYỀN THỐNG Ở CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG: VẤN ĐỀ VÀ GIẢI PHÁP

VŨ TUYẾT LOAN *

Hoạt động khủng bố quốc tế, tội phạm xuyên quốc gia, thiên tai, dịch bệnh, môi trường... là những mối đe dọa an ninh phi truyền thống hiện đang ngày càng tác động tiêu cực tới an ninh và sự phát triển kinh tế của các quốc gia trên thế giới, nhất là ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Sự hợp tác song phương và đa phương giữa chính phủ các nước trong khu vực cùng với việc nhận thức sâu hơn nữa khái niệm về hợp tác an ninh quốc tế nhằm đối phó một cách hiệu quả với những thách thức này là thật sự cần thiết.

Kể từ những năm đầu thế kỷ XXI, trọng tâm an ninh toàn cầu đã thay đổi một cách đáng kể. Sau sự kiện "ngày 11-9-2001", thế giới đang đứng trước những mối đe dọa mới về an ninh. Phương pháp tiếp cận mang tính hợp tác và thương thuyết đối với các vấn đề an ninh hiện nay đang trở thành một xu hướng phổ biến trên thế giới và trong khu vực, trong đó, nổi bật là các vấn đề *an ninh phi truyền thống* (1). An ninh truyền thống lấy nhà nước làm đơn vị, chủ yếu đề cập đến những quan hệ chính trị, tương quan sức mạnh quân sự giữa các nhà nước. Còn an ninh phi truyền thống dùng để chỉ những vấn đề vượt ra ngoài các mối quan hệ trên. Do vậy, chính sách phát triển nói chung và chính sách an ninh, đối ngoại nói riêng cần dựa trên quan niệm mới về an ninh, đó là: An ninh ngày nay phải được hiểu một cách toàn diện, đa chiều, không chỉ là an ninh quân sự hay quốc phòng. Nền an ninh bao hàm cả an ninh bên trong lẫn an ninh bên ngoài quốc gia, phải tính đến sự phát triển kinh tế, sự bình ổn chính

trị trong nước, tiến bộ xã hội và phát triển con người; đây là những bộ phận cấu thành nên nền an ninh quốc gia và an sinh của người dân. Môi trường an ninh quốc tế mới đòi hỏi mỗi quốc gia phải hợp tác và tôn trọng chủ quyền của tất cả các quốc gia khác để có thể đối phó với hàng loạt các vấn đề an ninh phi truyền thống đang đặt ra.

Vài năm trở lại đây, các mối đe dọa an ninh phi truyền thống đã gây tổn hại nghiêm trọng

* TS, Viện Nghiên cứu Đông - Nam Á, thuộc Viện Khoa học Xã hội Việt Nam.

(1) Cách tiếp cận phi truyền thống chính là sự mở rộng của các quan niệm truyền thống về an ninh trong bối cảnh thay đổi nhanh chóng của môi trường chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa và an ninh toàn cầu. Cách tiếp cận phi truyền thống mở rộng các chiều cạnh của khái niệm an ninh về đối tượng, mối đe dọa, sức mạnh và bối cảnh. Xem thêm: Bùi Trường Giang - "*Chủ đề an ninh phi truyền thống*", Báo cáo tại Hội thảo quốc gia chuẩn bị cho Hội nghị các nhà lãnh đạo kinh tế APEC - 14 tại Việt Nam, Hà Nội, 04-10-2005

đến nền kinh tế - xã hội của thế giới nói chung, và của khu vực châu Á - Thái Bình Dương nói riêng, trong đó có các nước Đông - Nam Á. Trước những mối đe dọa này, các nước trong khu vực phải tăng cường hợp tác; tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân của lịch sử và thực tế, hợp tác an ninh phi truyền thống ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương vẫn đứng trước nhiều khó khăn và thách thức.

1 - Những mối đe dọa an ninh phi truyền thống

Các mối đe dọa an ninh phi truyền thống mà thế giới phải đối mặt hiện nay về cơ bản có thể chia thành 3 nhóm: *Một là*, mối đe dọa của bệnh dịch và hiểm họa địa chấn (sốt xuất huyết, dịch SARS, HIV/AIDS; động đất, sóng thần, nước lũ). *Hai là*, mối đe dọa đối với an ninh con người cũng như sự ổn định kinh tế - xã hội (tội phạm xuyên quốc gia, buôn lậu ma túy, khủng bố, khủng hoảng tài chính). *Ba là*, mối đe dọa về sự thiếu hụt tài nguyên, ô nhiễm môi trường, phá hoại sinh thái.

Trong số các mối đe dọa an ninh phi truyền thống trên, có một số yếu tố có ảnh hưởng nhất định tới khu vực châu Á - Thái Bình Dương, đó là:

- *Thảm họa địa chất*

Châu Á - Thái Bình Dương là khu vực liên tiếp hứng chịu hậu quả của những cơn chấn động của thềm lục địa. Những thảm họa động đất và sóng thần luôn là những mối đe dọa nghiêm trọng nhất.

Những năm gần đây, nhiều trận động đất xảy ra đã gây thiệt hại nặng nề cho một số quốc gia trong khu vực. Ngày 27-5-2006, hòn đảo Ja-va của In-đô-nê-xi-a đã bị rung chuyển bởi một trận động đất 6,3 độ rích-te, đây được coi là một thảm họa thiên nhiên gây hậu quả thảm khốc nhất tại đất nước này; cướp đi sinh mạng của 5.100 người, làm 20.000 người bị thương,

kèm theo những thiệt hại rất lớn về vật chất (24.800 ngôi nhà đã bị phá hủy, gần 200.000 người lâm vào cảnh "màn trời, chiếu đất").

Vấn đề được đặt ra ở đây là làm thế nào để có thể cảnh báo sớm hoặc ngăn chặn được những cơn địa chấn và các dư chấn nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và của tại các quốc gia thường xuyên xảy ra động đất như Nhật Bản, In-đô-nê-xi-a... Đây thực sự là một thách thức khó khăn đối với các nhà khoa học.

Những thảm họa thiên nhiên xảy ra như sóng thần *Tsunami* tại Ấn Độ Dương, bão *Katrina* tại Mỹ và động đất ở Nam Á (năm 2005) cho thấy năng lực ứng phó của cộng đồng quốc tế là không đáng kể so với sự tàn phá "vô hạn và khôn lường" của thiên tai. Đa số các quốc gia thuộc khu vực Đông - Nam Á tiếp giáp với biển đều phải gánh chịu thiên tai bão biển, lụt lội ở nhiều cấp độ khác nhau, và số dân thường thiệt mạng do thiên tai gây ra ngày một tăng. Thực tế này đặt ra thách thức trực tiếp đối với các quốc gia ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương trong việc xây dựng một chương trình nghị sự và khuôn khổ hợp tác hướng vào vấn đề này.

- *Bệnh dịch truyền nhiễm.*

Các bệnh truyền nhiễm như HIV/AIDS lan rộng ở nhiều nước là mối đe dọa nghiêm trọng sức khỏe người dân và ảnh hưởng tới tình hình ổn định xã hội. Ở Đông Á, đại dịch HIV/AIDS lan truyền với tốc độ nhanh chóng, năm 2004 có khoảng 1,1 triệu người mắc căn bệnh này; nhưng trong 2 năm tiếp đó, tỷ lệ này tăng lên 56%. Còn ở Trung Quốc và khu vực Đông - Nam Á, trong 2 năm 2003, 2004, bệnh dịch SARS đã trực tiếp gây tổn thất về kinh tế và con số người tử vong do căn bệnh này đã gây hoảng sợ trong trao đổi quốc tế (tháng 5-2003, có 110 quốc gia trên toàn cầu đã hạn chế khách du lịch đến từ Trung Quốc)⁽²⁾.

- *Nạn khủng bố.*

Hoạt động khủng bố là một trong những mối đe dọa nghiêm trọng đối với an ninh của các quốc gia trong khu vực Đông - Nam Á và châu Á - Thái Bình Dương.

(2) Lưu Khanh: "Hợp tác an ninh phi truyền thống khu vực Đông Á", Tạp chí *Nghiên cứu các vấn đề quốc tế* (Trung Quốc), số 1-2006

Một loạt vụ đánh bom diễn ra liên tục ở một số nước Đông - Nam Á đã phản ánh phần nào hoạt động khủng bố đang lan ra toàn khu vực. Hoạt động khủng bố là nhân tố ảnh hưởng mạnh đến sự ổn định chính trị; tới sự thay đổi trong quan hệ quốc tế hiện đại; trở thành nhân tố đáng kể trong việc hình thành cục diện thế giới thời kỳ hậu "chiến tranh lạnh"; tạo nên mối đe dọa lớn đối với nền an ninh và ổn định quốc tế.

Những hoạt động của chủ nghĩa khủng bố quốc tế đặt các nước trước yêu cầu cấp thiết phải hợp tác an ninh toàn cầu. Chủ nghĩa khủng bố hiện đại ảnh hưởng tới nhiều mặt: Về chính trị, đe dọa an ninh và sự ổn định của cộng đồng quốc tế, cản trở tiến trình giải quyết hòa bình các xung đột khu vực. Về kinh tế, thông qua việc tấn công trực tiếp vào các mục tiêu kinh tế, gây tổn thất lớn, phá hoại trật tự kinh tế. Về quân sự, chủ nghĩa khủng bố hiện đại trở thành một trong những nguyên nhân dẫn tới những cuộc xung đột vũ trang, đặc biệt khi thế giới phát triển nhanh chóng trong điều kiện kỹ thuật và trữ lượng vật chất được sử dụng cho chiến tranh thông tin, chiến tranh hạt nhân, chiến tranh hóa học, chiến tranh sinh học đang ở mức cao như hiện nay. Điều này không chỉ làm tăng thêm tính cấp thiết của hợp tác an ninh toàn cầu mà còn tạo ra tiền đề mang tính lịch sử cho việc thiết lập cơ chế hợp tác an ninh quốc tế.

- *Tội phạm xuyên quốc gia.*

Khu vực "tam giác vàng" giáp giới giữa Mi-an-ma, Lào, Thái Lan ở Đông - Nam Á và khu vực "mặt trăng vàng" giáp giới với Á-p-ga-ni-xtan, I-ran, Pa-ki-xtan liền kề với Trung Quốc là những nơi sản xuất một khối lượng ma túy lớn trên thế giới. Tội phạm ma túy đã hình thành các tập đoàn, mạng lưới, thậm chí trang bị cả vũ khí, đã gây ra một loạt vấn đề nghiêm trọng cho khu vực châu Á - Thái Bình Dương, như: dịch bệnh AIDS, nạn buôn lậu vũ khí, buôn bán người, nạn hải tặc ở vùng biển Đông - Nam Á... Vấn nạn này đòi hỏi phải có sự hỗ trợ của chính phủ các nước thuộc khu vực trong việc kiểm soát nghiêm ngặt các vùng biên

giới; phối hợp điều tra, phá các ổ và đường dây buôn bán ma túy xuyên quốc gia.

- *Tình trạng thiếu hụt tài nguyên.*

Các nước ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương thường rơi vào tình trạng thiếu hụt năng lượng và chủ yếu phải dựa vào việc nhập khẩu năng lượng. Trong khi đó, tuyến đường vận chuyển bằng đường thủy và hệ thống đường ống dẫn dầu ngoài khơi luôn nằm trong mối đe dọa của sự tranh chấp và nạn cướp biển. Bên cạnh những căng thẳng trong việc cung ứng các nguồn tài nguyên chiến lược như dầu mỏ, các cuộc tranh chấp về lĩnh vực biển cũng đang ngày càng có xu hướng gay gắt hơn.

- *Ô nhiễm môi trường.*

Cùng với sự tăng trưởng nhanh chóng của nền kinh tế khu vực, châu Á - Thái Bình Dương phải đối mặt với tình trạng ô nhiễm và phá hoại môi trường ngày càng nghiêm trọng. Hiện tượng ô nhiễm nước tràn lan (như ở lưu vực Hắc Long Giang chảy qua lãnh thổ 4 nước là Trung Quốc, Nga, Mông Cổ và Bắc Triều Tiên, chất lượng nước ô nhiễm nghiêm trọng, khô cạn vào mùa hè, các loại sinh vật chết dần, đất đai bị sa mạc hóa dẫn tới các trận bão cát xảy ra liên tiếp). Ô nhiễm hệ sinh thái vô cùng trầm trọng; gây nên hiệu ứng nhà kính làm khí quyển nóng dần lên, tạo nguy cơ làm thay đổi khí hậu và nâng cao mực nước của các đại dương. Ô nhiễm môi trường gây ra những nguy cơ đe dọa đến sức khỏe con người, như sự lan truyền vi-rút và vi khuẩn qua không khí, qua các phương tiện giao thông; khí hậu nóng lên khiến các tác nhân gây bệnh nhiệt đới chuyển dịch dần đến các vùng ôn đới; khả năng kháng lại các loại thuốc kháng sinh và các thuốc vệ sinh thực phẩm ngày càng tăng, đặc biệt do việc lạm dụng thái quá các sản phẩm này và do việc vận chuyển động thực vật từ vùng này sang vùng khác; nguy cơ dịch tế bất nguồn từ các chất chuyển hóa làm suy thoái tế bào cơ thể do các thực vật được biến đổi về gen (OGM) thải ra cũng gia tăng; nguyên nhân một số bệnh tật phát sinh từ các chất gây ô nhiễm tích tụ trong khí quyển xuất hiện như mưa axit ở Nhật Bản, bão cát ở phía bắc Trung Quốc.

2 - Giải pháp về vấn đề an ninh phi truyền thống

Vấn đề an ninh phi truyền thống đã đe dọa nghiêm trọng tới sự ổn định kinh tế - xã hội ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Những năm gần đây, việc hợp tác an ninh phi truyền thống của các nước ở khu vực này đã được khởi động tại các cuộc đối thoại ở kênh I (Diễn đàn Khu vực ASEAN- ARF, Hội nghị về các biện pháp hợp tác và tin cậy - CCCMA, Hội nghị các Bộ trưởng Quốc phòng), tại các cơ chế hợp tác ở kênh II (Ủy ban Hợp tác an ninh châu Á - Thái Bình Dương - CSCAP, Đối thoại hợp tác Đông - Bắc Á - NEACD) và trong cả quan hệ hợp tác song phương hay đa phương đều có những bước phát triển mạnh. Do vậy, đối với quan hệ quốc tế, từ góc độ an ninh phi truyền thống, các nước trong khu vực cần chú trọng phát triển các chính sách đối ngoại theo các hướng: *Một là*, các chủ thể kinh tế quốc gia cần hình thành đồng bộ nền kinh tế thị trường hoạt động tốt trong xu thế tự do hóa cả bên trong lẫn bên ngoài. *Hai là*, các quốc gia cần hình thành một hệ thống chính trị dân chủ phù hợp và vận hành tốt. *Ba là*, các thể chế bên trong cần được cấu trúc phù hợp. *Bốn là*, các quốc gia cần thiết lập quan hệ tốt với các nước láng giềng. *Năm là*, các quốc gia phải phát triển năng lực thể chế hóa bên ngoài. *Sáu là*, định hướng và cam kết thực hiện những biện pháp cải cách hệ thống trước đòi hỏi của người dân nhằm bảo đảm ổn định xã hội (3).

Là thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông - Nam Á (ASEAN), Việt Nam cũng đã tiến hành chia sẻ thông tin, đào tạo, trao đổi nhân sự trong lớp huấn luyện cứu trợ; tham gia các hiệp định hợp tác trong các lĩnh vực an ninh phi truyền thống trong khu vực như Hiệp định về hợp tác phòng chống tội phạm được ký giữa Việt Nam với Bộ Nội vụ Cam-pu-chia (năm 1997); Hiệp định hợp tác trong lĩnh vực an ninh phi truyền thống giữa Trung Quốc - ASEAN (năm 2002); Kế hoạch Hành động hợp tác ASEAN - Trung Quốc trong việc đối phó với hiểm họa ma túy (năm 2002).

Việt Nam tích cực tham gia khắc phục những dịch bệnh truyền nhiễm ở khu vực như bệnh HIV/AIDS, dịch SARS, dịch H5N1. Việt Nam còn tăng cường hợp tác trong việc giải quyết tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, chủ yếu trên bình diện song phương thông qua các hiệp định. Với việc giải quyết tốt các tranh chấp lãnh thổ cho dù là tạm thời với một số nước như Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Thái Lan, In-đô-nê-xi-a... Việt Nam và các nước trong khu vực Đông - Nam Á đã tạo lập được lòng tin với nhau và phát triển mối quan hệ hữu nghị ngày càng tốt đẹp.

Cứu nạn trên biển cũng là vấn đề mà Việt Nam và các nước trong khu vực tích cực tham gia. Theo Bộ Luật ứng xử giữa các bên ở Biển Đông, các bên "bảo đảm đưa ra sự đăi ngộ nhân đạo công bằng đối với tất cả công dân trong tình trạng nguy hiểm", đồng thời triển khai hợp tác trong lĩnh vực "cứu trợ", "tấn công hải tặc và cướp có vũ trang trên biển". Hoạt động này hoàn toàn có lợi đối với quá trình hợp tác giữa các bên trong việc bảo vệ hòa bình và ổn định ở Biển Đông. Bên cạnh đó, tháng 3-2005, tại Ma-ni-la, Trung Quốc, Việt Nam và Phi-líp-pin đã ký Hiệp định hợp tác thăm dò ở Biển Đông. Đây cũng chính là hiệp định hợp tác đầu tiên giữa các quốc gia liên quan ở Biển Đông.

Năm 2006, Việt Nam là nước chủ nhà đăng cai Hội nghị Cấp cao APEC, do vậy, việc Việt Nam ủng hộ đưa vào chương trình nghị sự của hội nghị một số nội dung an ninh phi truyền thống, đặc biệt là an ninh con người, an ninh năng lượng, chống khủng bố và phòng chống thiên tai, ngăn chặn dịch bệnh là thực sự cần thiết. Bởi lẽ, theo các chuyên gia, *an ninh con người* là một khái niệm rất rộng và cần được chú trọng trong khu vực. Bên cạnh những nguy cơ về dịch bệnh HIV/AIDS và nạn khủng bố, châu Á - Thái Bình Dương phải đối phó với những đe dọa khác như dịch bệnh SARS, dịch cúm gia cầm, động đất, sóng thần... Những tai họa đó

(3) Xem thêm: Bùi Trường Giang, *tài liệu đã dẫn*

gây ra sự lo sợ và cảm giác bất an trong người dân, buộc các nước phải luôn phòng ngừa và khắc phục hậu quả to lớn của chúng, trong khi vẫn phải tập trung những nguồn lực khả hạn chế cho phát triển kinh tế. Bên cạnh đó, do tính chất phức tạp và sự tác động sâu xa của những thách thức đó, mỗi quốc gia không thể chỉ dựa vào nỗ lực của một nền kinh tế mà phải có sự nỗ lực và hợp tác giữa các nền kinh tế thành viên và với các nền kinh tế khác. Trong cuộc đấu tranh này, sự hợp tác giữa khu vực nhà nước và tư nhân là rất quan trọng nhằm tận dụng mọi nguồn lực để đối phó với những thách thức và đe dọa đối với đời sống con người. Không bảo đảm được an ninh con người thì mọi nỗ lực phát triển và xây dựng cộng đồng thịnh vượng sẽ không còn ý nghĩa.

An ninh năng lượng, an ninh vận tải hàng hải và hàng không là những nội dung thiết thực không chỉ Việt Nam mà toàn khu vực phải quan tâm khi một nửa lượng dầu mỏ nhập khẩu trên thế giới được chuyên chở tới khu vực châu Á - Thái Bình Dương thông qua eo biển Ma-lát-xca. *An ninh hàng hải* gắn chặt với an ninh năng lượng; và đây trở thành nội dung thiết thực của hợp tác trong khu vực.

An ninh kinh tế sẽ là một chủ đề tối ưu và có tính bao trùm, xét trên mối quan hệ nhân quả của các vấn đề an ninh phi truyền thống trên, cùng những vấn đề tác động trực tiếp tới an sinh của người dân như hệ thống an sinh xã hội, bảo hiểm y tế, phòng chống dịch bệnh và thiên tai, bảo đảm việc làm và lao động. Nội dung này sẽ bảo đảm nguyên tắc cập nhật và là dấu ấn trong chương trình nghị sự của Hội nghị Cấp cao APEC Việt Nam - 2006.

Tóm lại, với vai trò địa - chính trị quan trọng, là cầu nối giữa Đông - Nam Á và Đông - Bắc Á - hai khu vực phát triển năng động trên thế giới, Việt Nam đã và sẽ tham gia tích cực cho sự thành công của các chương trình nghị sự hợp tác an ninh, đặc biệt trong lĩnh vực an ninh phi truyền thống; góp phần duy trì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển trong khu vực và trên thế giới. □

VỀ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ...

(Tiếp theo trang 65)

phản ánh hiệu quả hoạt động công tác đảng, công tác chính trị. Thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với chế độ chính ủy, chính trị viên, vị trí của công tác đảng, công tác chính trị xếp ngang bằng với toàn bộ các mặt công tác quân sự. Cơ quan chính trị có chức năng tham mưu, giúp chính ủy hướng dẫn và tiến hành công tác đảng, công tác chính trị của đơn vị. Trong sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ, người chỉ huy phải báo cáo đề xuất những nội dung công tác quân sự cần tập trung lãnh đạo, chính ủy, chính trị viên báo cáo đề xuất những nội dung công tác đảng, công tác chính trị trọng tâm để cấp ủy, chi bộ thảo luận quyết định.

Nội dung thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với chế độ chính ủy, chính trị viên cũng chỉ rõ, quan hệ giữa chính ủy (chính trị viên) với người chỉ huy là quan hệ phối hợp công tác, quan hệ phối hợp, hiệp đồng. quan hệ quân sự với chính trị. Để thực hiện gắn chế độ một người chỉ huy với chế độ chính ủy, chính trị viên thì mọi quyết định của người chỉ huy phải xuất phát từ mục đích chính trị; người chỉ huy phải chủ động đề xuất với cấp ủy, trao đổi với chính ủy, chính trị viên trước khi ra quyết định (trừ trường hợp khẩn cấp đã được quy định). Chính ủy, chính trị viên phải theo dõi, nắm chắc các hoạt động quân sự của đơn vị, kịp thời đề xuất với cấp ủy, trao đổi với người chỉ huy những định hướng chính trị bảo đảm cho hoạt động quân sự đúng mục đích, đúng đường lối, quan điểm của Đảng. Tuyệt đối không được tách rời quân sự với chính trị, điều đó có nghĩa là người chỉ huy và chính ủy, chính trị viên phải luôn gắn bó chặt chẽ với nhau, thống nhất ý chí và hành động. Chống mọi biểu hiện công thân, địa vị, coi trọng mặt này, coi nhẹ mặt kia, dẫn đến mất đoàn kết nội bộ, làm giảm sức mạnh chiến đấu của đơn vị. □